

## QUY ĐỊNH

### Một số nội dung về hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

(Kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày /01//2024 của UBND tỉnh)

## Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

- Quy định này quy định một số nội dung về hoạt động đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.
- Quy định này không điều chỉnh đối với hoạt động đo đạc và bản đồ phục vụ mục đích quốc phòng, an ninh của quân đội nhân dân và công an nhân dân.
- Các nội dung có liên quan đến hoạt động đo đạc và bản đồ không quy định tại Quy định này thì thực hiện theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành.

### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân hoạt động đo đạc và bản đồ; khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ hoặc hoạt động khác có liên quan đến đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.

## Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

### Điều 3. Điều kiện hoạt động đo đạc và bản đồ, sử dụng sản phẩm đo đạc và bản đồ

- Tổ chức kinh doanh dịch vụ đo đạc và bản đồ thuộc Danh mục hoạt động đo đạc và bản đồ phải có giấy phép theo quy định của Chính phủ có giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ, công dân Việt Nam hành nghề đo đạc và bản đồ độc lập có chứng chỉ hành nghề đo đạc và bản đồ phù hợp với công việc thực hiện do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cấp và còn thời hạn thì được cung cấp dịch vụ đo đạc và bản đồ trên địa bàn tỉnh Ninh Bình.
- Các sản phẩm đo đạc và bản đồ trước khi đưa vào sử dụng làm tài liệu, hồ sơ giải quyết các thủ tục hành chính, hồ sơ quản lý nhà nước phải được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đánh giá chất lượng và xác nhận đủ điều kiện đưa vào khai thác, sử dụng. Trường hợp xuất bản bản đồ phải đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều 49 Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018.

#### **Điều 4. Lập thiết kế kỹ thuật - dự toán, phương án thi công đo đạc và bản đồ**

1. Việc lập thiết kế kỹ thuật - dự toán đo đạc bản đồ địa chính; phương án thi công trích đo địa chính thửa đất thực hiện theo quy định tại Điều 21 Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về bản đồ địa chính và khoản 2, khoản 3 Điều 3 Thông tư số 09/2021/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường sửa đổi, bổ sung một số điều của các thông tư quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Đất đai.

2. Các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ đo đạc bản đồ hoặc có nội dung đo đạc và bản đồ khác (trừ trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này) sử dụng ngân sách nhà nước đều phải lập thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình. Cơ quan, đơn vị được giao làm chủ đầu tư có trách nhiệm lập thiết kế kỹ thuật - dự toán công trình. Thiết kế kỹ thuật - dự toán bao gồm các nội dung chính sau đây:

- a) Sự cần thiết phải đo đạc, lập bản đồ;
- b) Cơ sở pháp lý;
- c) Mục tiêu, yêu cầu, phạm vi nhiệm vụ, khối lượng công việc;
- d) Đặc điểm tình hình tự nhiên, kinh tế, xã hội nơi thực hiện dự án, công trình đo đạc lập bản đồ;
- đ) Tình hình công tác đo đạc lập bản đồ của địa phương; hiện trạng và khả năng sử dụng tư liệu, tài liệu đo đạc và bản đồ, các tư liệu ảnh và các loại tài liệu, bản đồ khác;
- e) Thực trạng nguồn nhân lực, trang thiết bị kỹ thuật, năng lực thực hiện dự án, công trình đo đạc và bản đồ của các đơn vị thuộc cơ quan quản lý địa phương;
- g) Thiết kế và giải pháp kỹ thuật;
- h) Tổ chức thực hiện;
- i) Dự toán kinh phí;
- k) Đánh giá tính khả thi và rủi ro thực hiện dự án, công trình.

3. Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn đơn vị tư vấn có đủ điều kiện và năng lực được cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ có nội dung “Lập đề án, dự án, thiết kế kỹ thuật-dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ cơ bản, chuyên ngành” phù hợp để thực hiện.

#### **Điều 5. Phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ**

Phê duyệt thiết kế kỹ thuật - dự toán nhiệm vụ đo đạc và bản đồ thuộc thẩm quyền của cơ quan quyết định đầu tư.

## **Điều 6. Kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ**

1. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân về chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 34 Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018.

2. Việc kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TT-BTNMT ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ, trừ trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này.

3. Việc kiểm tra, thẩm định, nghiệm thu chất lượng sản phẩm đo đạc và bản đồ đối với trường hợp đo đạc, thành lập bản đồ địa chính thực hiện theo Thông tư số 49/2016/TT-BTNMT ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về công tác giám sát, kiểm tra, thẩm định và nghiệm thu công trình, sản phẩm trong lĩnh vực quản lý đất đai.

## **Điều 7. Giao nộp, lưu trữ, bảo mật, cung cấp, trao đổi, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ**

Việc giao nộp, lưu trữ, bảo mật, cung cấp, trao đổi, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu, sản phẩm đo đạc và bản đồ được thực hiện theo quy định tại Luật Đo đạc và bản đồ ngày 14 tháng 6 năm 2018; Nghị định số 27/2019/NĐ-CP ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đo đạc và bản đồ và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

### **Chương III**

## **TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ TỔ CHỨC, CÁ NHÂN**

### **Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan quản lý Nhà nước**

#### **1. Sở Tài nguyên và Môi trường**

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 12 Điều 4 Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Quyết định số 60/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình; các nhiệm vụ, quyền hạn khác về đo đạc và bản đồ theo quy định của pháp luật và phân công, phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan nhà nước cấp trên (nếu có).

#### **2. Các sở, ban, ngành có hoạt động đo đạc và bản đồ**

a) Quản lý, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động đo đạc và bản đồ chuyên ngành trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được giao quản lý;

b) Chịu trách nhiệm lập, gửi Sở Tài nguyên và Môi trường tổ chức thẩm định nội dung đo đạc và bản đồ trong các chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ có sử dụng ngân sách nhà nước theo thẩm quyền;

### 3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi tình hình thi hành pháp luật về đo đạc và bản đồ trên địa bàn;

b) Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo về đo đạc và bản đồ theo thẩm quyền;

c) Tham gia quản lý mốc đo đạc trên địa bàn;

d) Thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về đo đạc và bản đồ khác theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

### 4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Thực hiện theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều này trên địa bàn;

b) Bảo vệ mốc đo đạc quốc gia, mốc đo đạc cơ sở chuyên ngành; ngăn chặn, xử lý theo thẩm quyền đối với các trường hợp vi phạm các quy định của pháp luật về hoạt động đo đạc, bản đồ và bảo vệ các công trình hạ tầng đo đạc tại địa phương;

c) Phối hợp với các chủ đầu tư để tiếp nhận, quản lý hệ thống bản đồ, hồ sơ địa giới hành chính, mốc quy hoạch xây dựng, giao thông, dự án đo đạc và bản đồ theo quy định;

d) Hàng năm báo cáo về tình trạng công trình hạ tầng đo đạc gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện để báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh qua Sở Tài nguyên và Môi trường tổng hợp theo quy định.

## **Điều 9. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan**

1. Thực hiện Quy định này và văn bản quy phạm pháp luật có liên quan khi tham gia hoạt động đo đạc và bản đồ.

2. Chủ đầu tư và đơn vị thi công dự án đo đạc và bản đồ có trách nhiệm lập hồ sơ, bàn giao công trình hạ tầng đo đạc cho Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông qua cơ quan chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đặt công trình theo quy định.

3. Các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm giữ gìn, bảo vệ các công trình hạ tầng đo đạc theo quy định của pháp luật.

4. Không được cản trở hoặc gây khó khăn cho người có trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ về đo đạc và bản đồ.

5. Đề xuất và kiến nghị với cơ quan quản lý nhà nước về xuất bản định chỉ phát hành hoặc thu hồi các ấn phẩm bản đồ có sai sót về việc thể hiện chủ quyền quốc gia, địa giới hành chính, địa danh; sản phẩm bản đồ có sai sót nghiêm trọng về kỹ thuật; sản phẩm bản đồ có nội dung thuộc phạm vi nghiêm cấm theo quy định.

## **Chương IV**

### **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 10. Điều khoản thi hành**

Trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quy định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng các văn bản quy phạm pháp luật mới thì áp dụng thực hiện theo quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

#### **Điều 11. Sửa đổi, bổ sung Quy định**

Trong quá trình thực hiện Quy định này nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Sở Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp và đúng quy định của pháp luật./.